

KẾ HOẠCH TUẦN I
Chủ đề nhánh: Nước, không khí, ánh sáng
Thực hiện từ ngày 31/3 đến 04/4/2025

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU:

1. Kiến thức:

- Trẻ biết đặc điểm của nước và các yếu tố tự nhiên: đất sỏi, cát... Sự cần thiết của nhiệt độ ánh sáng, không khí đối với con người. Đặc điểm nổi bật, nước sạch, nước bẩn, sự cần thiết của nước đối với cuộc sống của con người. Nhận biết được một số nguy cơ không an toàn từ những nơi chứa nước và thiên tai.
- Biết lợi ích của việc tập thể dục sáng đối với sức khỏe và tập bài thể dục theo nhạc.
- Biết tên các góc chơi mới, chơi các trò chơi, thể hiện vai chơi phù hợp với nội dung chơi của chủ đề.
- Trẻ biết được những việc làm tốt và những việc làm chưa tốt của mình, của bạn để phấn đấu.

2. Kỹ năng:

- Rèn cho trẻ kỹ năng trả lời câu hỏi của cô rõ ràng, mạch lạc, phát triển ngôn ngữ cho trẻ. Trẻ có kỹ năng so sánh, miêu tả đặc điểm nổi bật của nước và các hiện tượng tự nhiên.
- Rèn cho trẻ có kỹ năng, thói quen tập thể dục đều, đẹp, nhằm phát triển thể lực, sức khỏe.
- Giúp trẻ phát triển kỹ năng giao tiếp xã hội, diễn đạt vai chơi của mình bằng ngôn ngữ, cử chỉ, điệu bộ.
- Rèn kỹ năng nhận xét những việc làm tốt và chưa tốt của mình và các bạn.

3. Thái độ:

- GD trẻ biết giữ gìn và bảo vệ sức khỏe khi thời tiết nắng nóng hoặc mưa rét. Giữ gìn và bảo vệ nguồn tài nguyên thiên nhiên, không quá sợ hãi, hoảng loạn khi có thiên tai bão, sấm sét.
- Trẻ tích cực tham gia tập thể dục sáng, không xô đẩy nhau.
- Chơi thân thiện với các bạn và trong các hoạt động chung.
- Thích được tham gia nhận xét điểm tốt của mình và các bạn.
- Có cử chỉ văn minh lịch sự: Thưa gửi, chào hỏi, cảm ơn xin lỗi, mạnh dạn trong các hoạt động.

II. CHUẨN BỊ.

- Tranh ảnh về các nguồn nước và ích lợi của nước, vòng tuần hoàn nước, các nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước. Tranh về các tài nguyên khác như cát, sỏi, đất, đá, ánh sáng mặt trời... Các bài thơ, bài hát về nước và một số hiện tượng tự nhiên.
- Sân sạch, xắc xô làm hiệu lệnh.
- Đồ chơi các góc:
 - + Góc PV: Địa điểm, bàn ghế phù hợp với từng nội dung chơi. Bộ đồ dùng để nấu ăn : bếp, nồi, chảo... Đồ chơi dùng để chơi bán hàng: Cốc, chai nước giải khát.

+ Góc XD: Đồ chơi các loại quả, bánh kẹo, nước giải khát, quần áo, giấy dếp...Khối xốp, nhựa các loại, thảm cỏ, cây hoa nhựa....

+ Góc HT: Các loại tranh ảnh, truyện, ảnh chụp về các nguồn nước.

+ Góc NT: Bút sáp, giấy vẽ, một số tranh có sẵn các nguồn, về cảnh bầu trời..để trẻ tô màu, Trang phục áo quần phù hợp với buổi biểu diễn, đồ chơi âm nhạc, nhạc cụ... + Góc TN: Hai chậu để đựng nước và một số ống thử, 1cái chậu, một cái khay, một cái bình.

- Nhạc các bài hát về chủ đề, Cờ, bảng bé ngoan.

III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG.

Ngày HD	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ	- Nhắc trẻ cất đồ dùng đúng nơi qui định, hướng trẻ đến các đồ dùng đồ chơi trong lớp và chọn góc chơi thích hợp. - Trao đổi cùng phụ huynh về tình hình của trẻ. - Cho trẻ nghe hát "Quốc ca".				
Trò chuyện	* Nội dung dự kiến: - Đặc điểm, tính chất của nước, 1 số HTTN? - Tác dụng của nước đối với đời sống - Bé sử dụng tiết kiệm nước như thế nào? - Bé bảo vệ nguồn nước như thế nào? - Bé cần làm gì để phòng tránh đuối nước. - Cho trẻ nghe hát bài "Quốc ca" vào sáng thứ hai. - Cho trẻ đọc 5 điều Bác Hồ dạy. <i>Giáo dục trẻ: Học tập theo gương của Bác Hồ, luôn chăm ngoan học giỏi, sống hòa thuận đoàn kết, chia sẻ, yêu nước, yêu người và trở thành công dân tốt trong tương lai</i>				
Thể dục sáng	* Khởi động: Cho trẻ đi thành vòng tròn kết hợp các kiểu đi (đi thường, đi bằng gót chân, đi bằng mũi bàn chân), chạy với tốc độ khác nhau sau đó cho trẻ về hàng đứng thành hàng ngang dẫn cách đều. * Trọng động: Tập kết hợp với nơ theo nhạc bài hát tiếng anh “rain, rain, go away” - Hô hấp: Hít vào thở ra (3 lần). - Tay: 2 tay đưa trước rồi lên cao. - Bụng: 2 tay lên cao nghiêng người sang 2 bên. - Chân: Bước 1 chân lên trước khụy gối. - Bật: Bật tách, chụm chân.. * Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng kết hợp lời bài hát "Chim mẹ chim con" Tập bài đồng diễn: “Dân vũ rửa tay”				
Chơi hoạt động	T/C: Cướp cờ - Bé chơi với vỏ chai	TC: Đuổi bắt. - Bé chăm sóc vườn	TC: Trời nắng trời mưa. - Bé chơi	TC: Trời mưa - Bé nhặt rác trên sân	TC: Nhảy qua suối nhỏ - Quan sát thời tiết.

ngoài trời.		rau	với những chiếc dây	trường	
	- Chơi tự do: cho trẻ chơi với đồ chơi ngoài trời, cô bao quát đảm bảo an toàn cho trẻ.				
Hoạt động học	Thể dục: Đi trên dây (Dây đặt trên sàn)TC: Ném bóng vào rổ.	KPKH Bé dùng nước sạch như thế nào?	LQCC Làm quen chữ g,y (steam)	Toán: Nhận biết phân biệt hôm qua, hôm nay, các ngày trong tuần	Tạo hình Vẽ cảnh biển (ĐT)
Chơi, hoạt động ở các góc	* Trò chuyện: - Cho trẻ hát "Cho tôi đi làm mưa với" + Các con vừa hát bài hát gì? + Mưa mang đến cho chúng ta những gì? + Vào mùa này thì thường có mưa gì? + Chúng ta phải làm gì để bảo vệ sức khỏe trong thời tiết mưa ẩm như thế này? + Muốn vào góc chơi con phải làm gì? + Muốn đổi vai chơi con phải làm gì? + Trong khi chơi con sẽ chơi như thế nào? - Giáo dục trẻ biết đoàn kết khi, giữ gìn đồ dùng đồ chơi. - Giáo dục trẻ Giáo dục: Các con ạ! Bác Hồ của chúng ta đã từng nói rằng: "mỗi người dân đều có quyền sống, đều có quyền tự do, quyền mưu cầu hạnh phúc". Và tất cả các con đều có quyền được tham gia hoạt động, được lắng nghe, chia sẻ những hiểu biết của mình với bạn và cô giáo và các con sẽ được làm theo ý thích của mình và biết đoàn kết khi, giữ gìn đồ dùng đồ chơi. b. Hoạt động 2: Trẻ vào góc chơi. - Cho trẻ gắn kí hiệu vào góc chơi + Góc HT: Làm thí nghiệm về sự hoà tan, sự bay hơi, Sưu tầm và xem tranh ảnh, trò chuyện về các nguồn nước, tác dụng, ích lợi của nước, nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước, các giữ gìn và tiết kiệm nước sạch và làm sạch tranh từ hoạt động tạo hình + Góc NT: Vẽ, xé dán, tô màu cảnh biển, các phương tiện giao thông trên nước, các môn thể thao nước, các con vật, cây sống dưới nước. + Góc XD: Xây ao cá Bác Hồ, xây bể bơi, xây tháp nước, xây đài phun nước. + Góc PV: Chơi gia đình, nấu ăn, ăn uống, tắm rửa, giặt, chơi cửa hàng bán nước giải khát.				

	+ Góc TN: Tưới cây, lau lá cho cây, thí nghiệm gieo hạt có nước và không có nước. - Cho trẻ chơi, cô bao quát, đến từng góc chơi hỏi trẻ đang chơi gì, hướng dẫn trẻ chơi, gợi mở, giúp đỡ những trẻ còn lúng túng.. - Cô đưa ra một số ý tưởng gợi mở khi trẻ tham gia chơi để trẻ khám phá hết khả năng của mình, khuyến khích sự sáng tạo của trẻ. c. Hoạt động 3: Kết thúc - Cho trẻ cất đồ dùng, đồ chơi đúng nơi quy định.				
Chơi hoạt động theo ý thích	- TC: Tiến lùi - Hướng dẫn trẻ phòng tránh đuối nước.	- TC: Truyền tin - HD trẻ phòng tránh tai nạn thương tích	- TC: Mưa to mưa nhỏ. - Làm bài LQVT	- TC: Bịt mắt bắt dê. - Xếp chữ cái bằng hạt	- TC: Thi xem đội nào nhanh. - LĐVS - NGCT
Chơi hoạt động nêu gương	- Chơi tự chọn: Cho trẻ chọn góc chơi và chơi, cô bao quát trẻ. * Nêu gương cuối ngày. - Cho trẻ hát: Hoa bé ngoan. - Trong ngày hôm nay có những bạn nào đã làm được việc tốt? - Cô khen trẻ và tặng cờ cho những trẻ xuất sắc. - Bên cạnh những bạn đã làm được việc tốt còn có bạn chưa làm được việc tốt. Ai phát hiện ra? - Cho trẻ tự nhận việc mình làm chưa tốt. - Cô tặng cờ cho những bạn chưa được nhận cờ. - Cho trẻ chơi trò chơi trẻ thích.				
Vệ sinh trả trẻ	- Vệ sinh trong và ngoài lớp học sạch sẽ - Nhắc trẻ lấy đầy đủ tư trang trước khi ra về. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày, trước khi ra về. - Nhắc trẻ đi bộ đi bên phải đường, đội mũ bảo hiểm khi ngồi xe máy, ngồi ngay ngắn không nô nghịch trên xe. <i>Nhắc nhở trẻ chấp hành luật lệ an toàn giao thông khi tham gia giao thông</i>				

KẾ HOẠCH NGÀY

Thứ hai ngày 31 tháng 3 năm 2025

I. Mục đích:

- Trẻ biết đặc điểm và tác dụng của vỏ chai. Trẻ biết tên vận động, thực hiện được vận động: Đi trên dây (dây đặt trên sàn). Trẻ biết phòng tránh bị đuối nước.
- Rèn kỹ năng dậy, mở, chơi nhiều cách với vỏ chai. Rèn và phát triển sự khéo léo của đôi chân khi đi trên dây. Rèn kỹ năng tự phục vụ chăm sóc bảo vệ bản thân cho trẻ.
- Trẻ hào hứng thích chơi với vỏ chai. Thích thú tập luyện, không nói chuyện, xô đẩy bạn khi tập luyện. Giáo dục trẻ biết chơi an toàn, không tự ý đi tắm ở ao hồ một mình.

II. Chuẩn bị.

- Vỏ chai nước ngọt các loại đã qua sử dụng.
- Sân tập rộng rãi, sạch sẽ, dây thừng
- Video những nguyên nhân bị đuối nước

III. TIẾN HÀNH

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Chơi ngoài trời. a. HD1: Trò chơi: Cướp cờ - Cô nêu tên, cách chơi, luật chơi. Trẻ chơi 3- 4 lần b. HD2: Bé chơi với vỏ chai. - Cô có gì đây? Cho trẻ lên lấy vỏ chai xếp thành vòng tròn. - Cho trẻ nhận xét đặc điểm của vỏ chai (miệng chai, cổ chai, thân, đế chai, màu trắng, màu xanh) - Con sẽ chơi gì với vỏ chai? (Hỏi 4-5 bạn) - Gọi ý cho trẻ chơi với vỏ chai như: Tháo, nắp vỏ chai, xếp chồng, lăn chai, tạo chữ và số từ vỏ chai... bóp vỏ chai nghe âm thanh. - Cô bao quát trẻ, động viên trẻ trong khi chơi. c. HD3: Chơi tự do. - Cô cho trẻ chơi với đồ chơi trên sân trường.	- Trẻ trả lời. - Trẻ nhận xét. - Trẻ trả lời. - Trẻ chơi. - Trẻ chơi.
2. Hoạt động học: Thể dục: + Đi trên dây (dây đặt trên sàn) + TCVD: Ném bóng vào rổ a. Hoạt động 1: Gây hứng thú. - Cô trò chuyện với trẻ về chủ đề, cô dẫn dắt vào bài. b. Hoạt động 2: Trọng tâm. *Khởi động: - Cô cho trẻ xếp thành vòng tròn, đi các kiểu đi (Đi, chạy, khom lưng...) Về đội hình hàng ngang. *Trọng động: Đến với hội thi phải trải qua 3 phần thi. + Đồng diễn: BTPTC: Cô cho trẻ tập BTPTC - Tay: Đưa 2 tay đưa ra trước, lên cao. - Bụng: 2 tay lên cao, cúi người, 2 tay chạm mũi chân. - Chân: Hai tay dang ngang, khuỵu gối đồng thời 2 tay đưa về phía trước. (3l x 8n) - Bật: Bật tách, chụm. + Thi tài: VĐCB: Đi trên dây (dây đặt trên sàn) - Cô giới thiệu tên bài tập. Cô làm mẫu lần 1: Không giải thích - Cô làm mẫu lần 2, phân tích động tác: Từ đầu hàng cô đến ngồi trước vạch xuất phát 2 tay dang	- Trẻ khởi động và về các tổ. - Trẻ tập các động tác. - Trẻ về đội hình - Trẻ lắng nghe và quan sát.

ngang, đầu ngẩng, mắt nhìn về phía trước. Khi có hiệu lệnh “đi” cô bước đi khéo léo trên dây kết hợp chân nọ tay kia đánh nhịp nhàng. Sau đó cô đi về cuối hàng đứng.

- Trẻ thực hiện:

+ Cô gọi 1 trẻ nhanh nhẹn lên làm thử.

+ Cô cho trẻ lần lượt thực hiện vận động 2 -3 lần

+ Cho trẻ thi đua theo tổ. (Cô bao quát, động viên trẻ).

+ Cô cùng chúng mình tập bài vận động có tên là gì?

- Cô gọi một trẻ tập tốt lên thực hiện lại bài vận động.

+ **Chung sức: TCVĐ “Ném bóng vào rổ”.**

- Cô giới thiệu tên trò chơi, hướng dẫn luật chơi, cách chơi.

+ Cách chơi: Cô chia trẻ làm 2 đội, với số lượng bằng nhau lần lượt từng trẻ ném bóng vào trong rổ.

+ Luật chơi: thời gian cho 2 đội là 1 bản nhạc, kết thúc bản nhạc, đội nào ném được nhiều bóng vào rổ đội đó giành chiến thắng. Cô tổ chức cho trẻ chơi 1 - 2 lần.

* **Hồi tĩnh.** Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh sân.

3. Chơi hoạt động theo ý thích

a. HĐ1: Trò chơi “Tiến lùi”.

- Cho trẻ nêu luật chơi, cách chơi sau cho trẻ chơi 4-5 lần.

b. HĐ2: Hướng dẫn trẻ phòng tránh đuối nước

- Cô cho trẻ xem vi deo những nguyên nhân dẫn đến trẻ bị đuối nước.

- Con sẽ làm gì để không bị đuối nước?

- Cô khái quát: Cách phòng tránh đuối nước.

- Nếu con nhìn thấy bạn bị ngã xuống ao, sông con sẽ làm gì?

- Cô khái quát: Trẻ không được tự ý cứu bạn, mà cần phải gọi ngay sự giúp đỡ của người lớn.

- Cô giáo dục trẻ. Biết tự phòng tránh đuối nước, và nhờ sự giúp đỡ của người lớn khi gặp khó khăn.

c. HĐ3: Chơi tự chọn. Cô cho trẻ vào góc chơi, theo ý thích của trẻ, cô bao quát trẻ chơi

* **Nêu gương cuối ngày**

- Trẻ thực hiện.

- Trẻ thi đua

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ thi đua

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ đi nhẹ nhàng.

- Hứng thú chơi

- Trẻ quan sát

- Trẻ trả lời theo ý hiểu

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ chơi tự chọn

Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ.

.....

.....

.....

*KHĐC-BS

.....

*Trao đổi cùng phụ huynh

.....

Thứ ba ngày 1 tháng 4 năm 2025.

I. MỤC ĐÍCH:

- Trẻ biết các công việc để chăm sóc cây. Trẻ biết được nước sạch rất cần thiết đối với đời sống như thế nào. Trẻ biết phòng tránh tai nạn thương tích cho mình và mọi người.
- Rèn kỹ năng lao động nhóm chăm sóc cây. Rèn kỹ năng trả lời rõ ràng mạch lạc, kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ định. Và phòng tránh tai nạn thương tích xảy ra. Rèn kỹ năng phòng tránh tai nạn thương tích qua quan sát và trò chuyện.
- Giáo dục trẻ ý thức tiết kiệm, bảo vệ nguồn nước. Tích cực tham gia quan sát, biết chăm sóc, bảo vệ cây xanh. Giáo dục trẻ có ý thức bảo vệ

II. CHUẨN BỊ

- Xô, chậu, dụng cụ chăm sóc cây.
- Tranh ảnh tác dụng của nước, tranh vẽ hành vi đẹp, chưa đẹp trong sử dụng nước.
- Vi deo, một số đồ dùng gây thương tích...

III. TIẾN HÀNH.

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Chơi ngoài trời: a. HĐ1: Đuổi bắt - Cô nói cách chơi, luật chơi. - Cô cho trẻ chơi 2-3 lần. b. HĐ2: Trải nghiệm Bé chăm sóc vườn rau. - Cho trẻ hát “Em yêu cây xanh” - Trò chuyện cùng trẻ. + Các con biết có những loại rau gì? Chúng có đặc điểm gì? Thân, lá, cành, ăn rau có tác dụng gì? + Con sẽ làm những công việc gì để chăm sóc cây? - Cô chia trẻ làm các nhóm, cho trẻ chăm sóc cây xanh, cô bao quát hướng dẫn, giúp đỡ trẻ. - Giáo dục trẻ yêu cây xanh c. HĐ3: Chơi tự do - Cho trẻ chơi với đồ chơi ngoài trời, cô bao quát trẻ.	- Trẻ hứng thú chơi - Trẻ hát trò chuyện cùng cô - Chia thành 5 nhóm chăm sóc cây. - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi
2. Hoạt động học: KPKH Bé dùng nước sạch như thế nào.	

a. HĐ1: Ổn định gây hứng thú.

- Cho trẻ chơi pha nước chanh.
- Cô trò chuyện dẫn dắt vào bài

b. HĐ2: Trọng tâm

*** T/C “Nước dùng để làm gì”**

- CC: Chia trẻ ngồi thành 3 nhóm, cho trẻ tìm tranh tác dụng của nước. Trò chuyện với trẻ về tác dụng của nước trong từng bức tranh

*** Nước và những hành vi tiết kiệm nước của bé:**

- Cho trẻ xem các hình ảnh sử dụng nước trên máy tính (Nước để rửa rau, giặt quần áo...)

- Cho trẻ xem hình ảnh nước rửa rau vừa đủ và nước rửa rau để tràn ra ngoài và cho trẻ nhận xét.

- Nếu thường xuyên để tràn nước như vậy sẽ xảy ra điều gì? (lãng phí, hết nước)

- Nước để uống: Cho trẻ xem 2 hình ảnh uống nước đúng và chưa đúng cho trẻ nhận xét về cách uống nước của bạn.

- Giáo dục trẻ biết uống nước đúng cách, văn minh: khi uống rót nước vừa đủ không rót tràn nhiều, đổ đi sẽ lãng phí nước, mất vệ sinh. Cần uống nước khi khát. Các loại nước trẻ nên uống thường xuyên và các loại nước trẻ không nên uống nhiều.

- Nước để bé rửa tay: Cho trẻ xem 2 hình ảnh bé rửa tay đúng và chưa đúng, cho trẻ nhận xét, cho trẻ nhận xét.

+ Bạn nào rửa tay đúng cách, biết tiết kiệm nước?

- Theo các con nên dùng nước như thế nào để đảm bảo vệ sinh?

*** Trò chơi: Chọn hành vi đúng sai.**

- Cô chia trẻ thành 3 đội, mỗi đội có một bảng dán 2 khuôn mặt vui, buồn. Mỗi đội có các hình ảnh đúng sai khi sử dụng và bảo vệ nước. Từng thành viên của các đội sẽ bật qua các chương ngại vật lên chọn hình ảnh đúng dán vào khuôn mặt vui, sai dán vào khuôn mặt buồn.

- Cô cho trẻ chơi. Cô kiểm tra của nhận xét khen trẻ.

c. HĐ3: Kết thúc:

- Cô giáo dục trẻ có ý thức tiết kiệm và bảo vệ nguồn nước.

3. Chơi, hoạt động theo ý thích

a. a. HĐ 1: Trò chơi: Truyền tin

- Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi, cho trẻ chơi.

- Trẻ chơi.
- Trẻ trò chuyện

- Trẻ chơi.

- Trẻ quan sát và nhận xét.

- Trẻ trả lời cô.

- Trẻ quan sát nhận xét.

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ qs và nx.

- Trẻ trả lời cô

- Trẻ chơi TC.

- Trẻ cùng kiểm tra

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ nhắc lại

- Trẻ hứng thú chơi trò

b. HĐ 2: HD trẻ phòng tránh tai nạn thương tích. - Cô cho trẻ xem video, hình ảnh những nguyên nhân, hậu quả dẫn đến trẻ bị tai nạn thương tích. (hóc dị vật, bị ngã, đẩy nhau, điện giật, bị bỏng nước sôi...) - Hỏi trẻ sẽ làm gì để không bị tai nạn thương tích? - Cô khái quát: Cách phòng tránh - Nếu thấy bạn bị tai nạn thương tích con sẽ làm gì? - Cô khái quát: Trẻ không được tự ý cứu bạn, mà cần phải gọi ngay sự giúp đỡ của người lớn. - Cô giáo dục trẻ. Biết tự phòng tránh tai nạn thương tích, và nhờ sự giúp đỡ của người lớn khi gặp khó khăn. c. Chơi tự chọn. Cô cho trẻ vào góc chơi, theo ý thích của trẻ, cô bao quát trẻ chơi * Nêu gương cuối ngày.	chơi - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ hưởng ứng - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi theo ý thích.
---	--

Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ.

.....

.....

.....

*KHĐC-BS

.....

*Trao đổi cùng phụ huynh:

.....

Thứ tư ngày 2 tháng 4 năm 2025

I. Mục đích

- Trẻ biết chơi trò chơi với những chiếc dây.

*** Khoa học:** Trẻ nhận biết đặc điểm của các chữ cái g, y; Biết cách phát âm chuẩn chữ g,y đặc biệt là cách phát âm khác nhau của 2 chữ cái g,y. Nêu được cấu tạo, điểm giống và khác nhau giữa các chữ cái

*** Công nghệ:** Trẻ sử dụng các dụng cụ, phương tiện như ống hút, đất nặn, hạt hạt, cúc áo... để khám phá tạo ra chữ g, y

*** Kỹ thuật:** Trẻ nắm được quy trình, các bước tạo ra chữ g, y bằng nguyên vật liệu trẻ chọn. Có kỹ năng quan sát, khám phá, chia sẻ, phân biệt và phát âm đúng chữ cái g, y phản xạ nhanh nhạy và phối hợp nhóm khi chơi trò chơi.

*** Nghệ Thuật:** Sắp xếp, sử dụng các nguyên vật liệu sáng tạo để trang trí tạo ra chữ g, y đẹp mắt. Trẻ thể hiện sự tự tin, thích thú khi có tạo ra được sản phẩm.

*** Toán học:** Trẻ đếm số chữ cái nhóm mình đã tạo ra. Biết và làm theo hướng dẫn của cô trong vở LQVT

- Phát triển kỹ năng buộc, cuộn, xếp, tạo chữ, nhảy dây qua trò chơi với những chiếc dây. Rèn kỹ năng ghi nhớ có chủ định, kỹ năng nhận biết phát âm các chữ cái một cách rõ ràng. Luyện kỹ năng chú ý, ghi nhớ có chủ định, kỹ năng trả lời câu hỏi rõ ràng.
- Trẻ chơi đoàn kết không xô đẩy chen lấn nhau. Trẻ hứng thú trong giờ học. Giáo dục trẻ có ý thức trong giờ học.

II. Chuẩn bị

- Dây đủ cho cô và trẻ, đồ chơi ngoài trời, sân trường sạch sẽ.
- Tranh đám mây, mặt trăng, thẻ chữ cái rời... Nhạc trình diễn thời trang, trang phục biểu diễn có gắn chữ g,y nhạc trò chơi
- Hộp quà, thẻ chữ cái rời: g,y bảng gắn chữ cái 3 nhóm
- Dây kẽm, hạt hạt, đất nặn, cát...
- Bài thơ “”, bút dạ.
- Vở LQVT, bút, sáp màu....

III. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1 Chơi ngoài trời: a. HĐ1: Trò chơi: Trời nắng trời mưa - Cô nói cách chơi, luật chơi. - Cô cho trẻ chơi 2-3 lần. b.HĐ2: Bé chơi với những chiếc dây - Cho trẻ vừa đi vừa hát “Ra thăm vườn hoa” - Cho trẻ quan sát, nhận xét đi tìm những chiếc dây và nói về đặc điểm của những chiếc dây. - Các con muốn chơi gì với những chiếc dây. - Cô gợi ý cho trẻ (làm vòng tay, làm một sợi dây dài, tạo chữ, hoa) cho trẻ chơi theo ý tưởng của trẻ. - Cô bao quát khuyến khích trẻ chơi. - Cô giáo dục trẻ chơi đoàn kết, không tranh giành nhau. c.HĐ3: Chơi tự do - Cho trẻ chơi với đồ chơi ngoài trời, cô bao quát trẻ.	Trẻ chơi - Trẻ vừa đi vừa hát - Trẻ quan sát nhận xét - Trẻ trả lời - Trẻ chơi trò chơi Trẻ chơi tự do
2. Hoạt động học: LQCC “g, y” steam E1. Gắn kết - Chào mừng các bé đến với chương trình “Em yêu tiếng Việt” ngày hôm nay. Đến với chương trình “Em yêu tiếng Việt” các con sẽ được khám phá, tìm hiểu về những chữ cái tiếng Việt và chơi các trò chơi bổ ích và lý thú. Muốn biết ngày hôm nay chương trình sẽ mang	- Trẻ vận động - Trò chuyện cùng cô

đến chữ cái gì? xin mời các bạn cùng đến với màn biểu diễn thời trang với chủ đề “Em yêu thiên nhiên” do các siêu mẫu lớp 5T biểu diễn.

- Trò chuyện với trẻ, khơi gợi sự hiểu biết của trẻ về chữ cái **g, y**

+ Các con thấy trang phục của các người mẫu như thế nào?

+ Cô đố các con biết chữ cái nào xuất hiện trên trang phục của các siêu mẫu?

- Trong CT ngày hôm nay chúng mình cùng làm quen và khám phá về chữ **g, y** nhé.

E2. Khám phá

- Cô chia trẻ thành 3 nhóm và tặng mỗi nhóm 1 hộp quà bí mật.

- Cô cho trẻ lấy hộp quà về nhóm để khám phá chữ **g, y**

+ Cô gợi ý cho trẻ lấy thẻ chữ g,y quan sát, dùng tay sờ theo nét chữ để khám phá hoặc trẻ lấy các nét chữ rời ghép lại để tạo thành chữ **g, y** để khám phá các nét chữ.

- Cô đặt các câu hỏi thăm dò, gợi mở, kích thích trẻ khám phá, tìm hiểu với bạn,

+ Con đang khám phá chữ gì?

+ Chữ **g, y** có những nét nào?

+ Đó là những nét gì?

+ Con phát âm chữ **g, y** như thế nào?

- Mỗi nhóm hãy thảo luận và dùng nét chữ rời ghép cho cô chữ cái mình vừa khám phá.

E3. Chia sẻ

- Cho đội trưởng 3 nhóm mang bảng kết quả của đội mình lên chia sẻ

- Sau khi từng nhóm chia sẻ xong cô trình chiếu và cho trẻ phát âm.

- Cô nhắc lại cách phát âm

- Cho trẻ phát âm lại theo các hình thức.

(Cô và trẻ cùng sửa sai cho bạn phát âm)

+ Cho trẻ nhắc lại cấu tạo chữ **g**.

- Cô giới thiệu chữ g in thường, g in hoa, g viết thường.

- Tiếp theo cô cho nhóm 2 chia sẻ chữ **y** và thực hiện các bước tương tự chữ **g**.

- Cho trẻ so sánh **g- y** (Cô đặc biệt nhấn mạnh cách phát âm 2 chữ **g/y**)

- Cho trẻ xem slide điểm giống và khác nhau giữa chữ **g và y**

E4. Áp dụng

- Vừa rồi các con đã cùng nhau khám phá về chữ gì?

Chú ý quan sát

Chú ý quan sát

Trả lời cô

- Trẻ tìm

- Trẻ nhận xét

- Trẻ phát âm chữ cái

- Trẻ chú ý

- Trẻ phát âm

Trẻ so sánh

* Trò chơi 1: “Nhanh tay nhanh mắt” - Cách chơi + CC: Cô chia lớp mình thành 3 đội chơi, cô tặng mỗi đội 1 bảng có in nội dung bài thơ Nhiệm vụ của các đội chơi là lần lượt từng bạn sẽ bật qua các ô vòng lên tìm và gạch chân chữ cái g, y có trong bài thơ sau đó quay về đưa bút cho bạn tiếp theo lên gạch chân. - Luật chơi: Trong thời gian chơi là 1 bản nhạc, Mỗi lần lên gạch 1 chữ cái. Sau thời gian một bản nhạc đội nào gạch chân được nhiều chữ cái đúng là đội chiến thắng. *Trò chơi 2: “Bé sáng tạo”: - Cô chia lớp làm 4 nhóm, mỗi nhóm tự lựa chọn nguyên vật liệu sẵn có mà cô đã chuẩn bị để ghép chữ g,y: - Nhóm 1: Dùng đất nặn để nặn chữ cái - Nhóm 2: Dùng hạt, hạt để ghép chữ - Nhóm 3: Dùng dây kẽm xù tạo hình chữ cái - Nhóm 4: Viết chữ cái trên cát E5. Đánh giá - Cô cho trẻ nhận xét sản phẩm của bạn trong nhóm mình và nhóm khác. - Cô nhận xét chung hoạt động, động viên trẻ, cho cất đồ dùng. 3. Chơi, hoạt động theo ý thích a. HĐ1: Tc: Mưa to mưa nhỏ - Phổ biến luật chơi, cách chơi. - Cho trẻ chơi 4-5 lần. b. HĐ2: Làm bài tập trong vở LQVT - Cô đọc yêu cầu của bài và hướng dẫn trẻ cách làm - Trẻ thực hiện - Cô bao quát trẻ giúp đỡ trẻ lúng túng. c. HĐ3: Chơi tự chọn.- Cô hướng trẻ vào góc chơi theo ý thích, cô bao quát trẻ. * Nêu gương cuối ngày.	- Hứng thú chơi Trẻ chơi - Cất dọn đồ dùng - Hứng thú chơi - Trẻ lắng nghe - Trẻ đọc - Trẻ lắng nghe - Trẻ thực hiện - Trẻ chơi theo ý thích của mình.
---	---

Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ.

.....

.....

.....

*KHĐC-BS

.....

*Trao đổi cùng phụ huynh:

Thứ 5 ngày 3 tháng 4 năm 2025

I/ Mục đích

- Trẻ biết được lợi ích của việc nhặt rác, biết nhặt rác bỏ vào nơi quy định. Trẻ biết và gọi tên các buổi trong ngày, một ngày có 4 buổi: Sáng, trưa, chiều, tối. Trẻ phân biệt được ngày hôm qua, ngày hôm nay, ngày mai. Trẻ biết dùng hột hạt xếp các chữ đã học.

- Rèn luyện cho trẻ kỹ năng lao động, hợp tác. Trẻ gọi được đúng tên "thứ 4" là ngày "hôm qua", thứ 5 là ngày "hôm nay", thứ 6 là "ngày mai". Trẻ có kỹ năng sắp xếp theo thứ tự các buổi trong ngày và theo đúng trình tự ngày hôm qua, hôm nay, ngày mai. Rèn kỹ năng xếp các chữ cái g, y đã học bằng hột hạt.

- Trẻ ăn mặc phù hợp với thời tiết, chơi đoàn kết không xô đẩy chen lấn nhau. Giáo dục trẻ tham gia giao thông an toàn đúng quy định.

II/ Chuẩn bị

- Găng tay, thùng rác phân loại..

- Hình ảnh lịch thứ 4, thứ 5, thứ 6 trên powerpoint. Tranh các buổi trong ngày (buổi sáng, buổi trưa, buổi chiều, buổi tối) - Bảng để gắn các hoạt động. Máy tính, que chỉ.

- Thẻ chữ cái, hột hạt cho trẻ.

III/ Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Chơi ngoài trời: a. HD1: T/C: Trời mưa - Cô hỏi trẻ cách chơi, luật chơi - Cô bao quát trẻ chơi b. HD2: Bé nhặt rác trên sân trường - Cô và trẻ dạo chơi sân trường, vừa đi vừa hát bài hát “Vui đến trường”. Cho trẻ quan sát sân trường. - Các con thấy không khí hôm nay như thế nào? + Không khí được trong lành thoáng mát là nhờ đâu? + Vậy các con phải làm gì để bảo vệ môi trường xanh sạch đẹp? - Cô hướng dẫn trẻ nhặt rác trên sân bỏ vào thùng rác. - Cô nhận xét tuyên dương ghi nhận thành tích của trẻ. - Cô giáo dục trẻ c. HD3: Chơi tự do - Cho trẻ chơi theo ý thích của trẻ, cô đảm bảo an toàn cho trẻ.	Trẻ chơi trò chơi - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời câu hỏi theo ý hiểu - Trẻ lắng nghe - Trẻ nhặt rác cùng cô - Trẻ chơi.
2. Hoạt động học: Toán: NBPB hôm qua hôm nay, các ngày trong tuần Gây hứng thú - Cho trẻ nghe âm thanh đồng hồ quả lắc - Các bạn có nghe thấy gì không?	· Trả lời cô

- Âm thanh nhắc nhở chúng ta điều gì? - Giáo dục trẻ	
Nội dung: * Hoạt động 1: Ôn “Các buổi trong ngày” - Chơi "<i>Cánh cửa thời gian</i>" - Cô phổ biến cho trẻ cách chơi, luật chơi:	Chú ý nghe
* Hoạt động 2: Nhận biết phân biệt hôm qua, hôm nay, các ngày trong tuần. Cho trẻ đọc thơ: Ngày hôm qua đâu rồi và lấy đồ dùng - Các con nhận được món quà gì? - Hôm nay các con có biết là thứ mấy trong tuần?	Trẻ chơi
+ Cô giáo dạy môn học gì trong thứ 5? * Hôm nay là thứ 5? Cô cho hiệu ứng xuất hiện tờ lịch ngày thứ 5, trẻ lấy tờ lịch của trẻ và gắn - Các con có nhận xét gì về tờ lịch của ngày thứ 5?	Trẻ nhận xét
Cô KQ: Tờ lịch có màu xanh, các bạn còn phát hiện trên tờ lịch có ngày tháng nữa đây - Thế các con cho cô biết hôm nay là ngày bao nhiêu? - Ngày hôm nay chúng mình đang làm gì?	Chú ý nghe
+ Thế còn bây giờ là buổi nào? Chúng mình đang làm gì? + Vậy hôm nay là thứ mấy? Cô KQ: ngày hôm nay là ngày đang diễn ra với công việc chúng ta đã, đang và sẽ làm trong các buổi sáng nay, trưa nay, chiều nay và tối nay. - Hôm nay là thứ 5 vậy theo các con hôm qua sẽ là thứ mấy?	
* Hôm qua là ngày thứ 4, - Ngày hôm qua con đã làm những công việc gì? - Hôm qua là thứ mấy?	Trả lời cô
Cô KQ: ngày hôm qua các con đã được tham gia rất nhiều hoạt động và đó là những công việc đã xảy ra mà các con phải nghĩ lại để kể cho cô và các bạn cùng nghe. * Ngày mai là thứ 6? Cô cho hiệu ứng xuất hiện tờ lịch ngày thứ 6, trẻ lấy tờ lịch ngày thứ 6 gắn lên đốc lịch. - Tương tự cô đưa ra các câu hỏi để trẻ trả lời.	Chú ý nghe
* Giáo dục trẻ thời gian đáng quý như vậy nên khi dự định làm công việc gì thì chúng ta hãy làm ngay đừng để lâu, không để lãng phí thời gian một cách vô ích	Trả lời cô
* Hoạt động 3: Luyện tập - Trò chơi 1 "<i>Mình cùng trở tài</i>": - Cô phổ biến cách chơi, luật chơi cho trẻ: - Cô tổ chức cho trẻ chơi và chú ý sửa sai cho trẻ.	Chú ý nghe
* Trò chơi thứ 2 là trò chơi "<i>Chung sức</i>": - Cô phổ biến cách chơi, luật chơi.	Trẻ chơi
	- Trẻ chơi

- Cô tổ chức cho trẻ chơi. 3. Kết thúc: - Cô nhận xét, động viên, khen ngợi trẻ 3. Chơi, hoạt động theo ý thích a. HĐ1: Trò chơi: Bịt mắt bắt dê. - Cô hỏi trẻ cách chơi, luật chơi. - Cô cho trẻ chơi 2 – 3 lần. b. Xếp chữ cái bằng hạt, hạt... - Cô mô tả đặc điểm các chữ cái “p, q” cho trẻ đoán. - Cô cho trẻ phát âm chữ cái p, q” - Cô chia trẻ thành 5 nhóm. - Cho trẻ xếp chữ cái p, q”. Cô bao quát động viên khuyến khích trẻ xếp. - Cô kiểm tra giáo dục trẻ. c. Chơi tự chọn. Cô cho trẻ vào góc chơi, theo ý thích của trẻ, cô bao quát trẻ chơi * Nêu gương cuối ngày	Trẻ chơi - Trẻ đoán - Trẻ phát âm - Trẻ chia thành các nhóm, xếp chữ cái bằng hạt - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi theo ý.
---	--

Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ.

Các hoạt động của trẻ:

.....

.....

.....

*KHĐC-BS

.....

*Trao đổi cùng phụ huynh:

.....

Thứ sáu ngày 4 tháng 4 năm 2025

I. Mục đích

- Trẻ có thể nhận xét về thời tiết ngày hôm đó. Trẻ biết vẽ cảnh biển bằng các nét xiên, thẳng, cong...Biết làm những công việc vệ sinh lớp học, biết những tiêu chuẩn để đạt được bé ngoan.
- Rèn kỹ năng quan sát, chú ý cho trẻ, phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ. Trẻ có kỹ năng tô vẽ...tạo cảnh biển đẹp sáng tạo. Rèn kỹ năng lao động vệ sinh cho trẻ, rèn cho trẻ kỹ năng nhận xét cho mình cho bạn một cách mạch lạc, rõ ràng.
- Hứng thú tham gia vào hoạt động. Tích cực tham gia hoạt động, hào hứng khi làm quen với số mới. Yêu thích lao động, giữ gìn, trân trọng bé ngoan.

II. Chuẩn bị

- Bút chì, sáp màu, vở tạo hình...tranh mẫu
- Chổi, khăn lau, Phiếu bé ngoan, nhạc một số bài hát trong chủ đề.

III. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Chơi ngoài trời: a. HĐ1: Trò chơi “Nhảy qua suối nhỏ” - Cô nêu cách chơi, luật chơi sau đó cho trẻ chơi 2-3 lần. b. HĐ2: Quan sát thời tiết - Cho trẻ quan sát bầu trời cô hỏi trẻ + Thời tiết hôm nay như thế nào? + Bầu trời ra sao? + Cây cối như thế nào? + Quang cảnh sân trường con thấy sao? + Bây giờ là thời tiết mùa gì? + Mùa hè cây cối như thế nào? + Mọi người phải mặc quần áo như thế nào? - Cô giới thiệu về thời tiết mùa hè. Giáo dục trẻ mặc quần áo phù hợp với thời tiết. c. Hoạt động 3: Chơi tự do - Cho trẻ chơi với đồ chơi ngoài trời cô bao quát trẻ. 2. Hoạt động học. Tạo hình: Vẽ cảnh biển (ĐT) a. Hoạt động 1: Gây hứng thú trò chuyện. - Cho trẻ hát vận động theo nhạc “Bé yêu biển lắm”. - Trò chuyện cùng trẻ về bài hát và dẫn dắt vào bài. b. Hoạt động 2: Trọng tâm. * Quan sát đàm thoại về tranh mẫu: - Cho trẻ nhận xét đặc điểm, màu sắc, bố cục của từng bức tranh trong mỗi ô cửa khi mở ra: + Bức tranh vẽ gì? - Bức tranh vẽ cảnh biển buổi sáng như thế nào (Tàu thuyền được vẽ bằng những nét gì, cây vẽ bằng những nét gì? Nước biển, mây trời vẽ như thế nào? Những nét gì được dụng để vẽ? Bố cục, màu sắc tô như thế nào? - Bức tranh vẽ cảnh biển buổi chiều như thế nào? (Các bạn nhỏ đang làm gì, Mây trời được vẽ như thế nào, được vẽ bằng những nét gì, bố cục, màu sắc được thể hiện như thế nào) * Hỏi ý tưởng vẽ - Cô gọi hỏi để trẻ nêu ý tưởng của mình. - Con sẽ vẽ cảnh biển như thế nào? Con sử dụng nét gì để vẽ, tô màu gì (Cô cho nhiều cá nhân trẻ nêu ý tưởng, Cô có thể gợi ý thêm cho trẻ). * Trẻ thực hiện: - Cho trẻ về vị trí để vẽ. - Cho trẻ nhắc lại cách ngồi, cách cầm bút. - Cho trẻ vẽ, cô bao quát trẻ, hướng dẫn, giúp đỡ những	- Trẻ chơi - Quan sát và trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi trò chơi - Trẻ hứng thú chơi - Trẻ hát và vận động cùng cô. - Quan sát đàm thoại về tranh mẫu - Trẻ nêu ý tưởng vẽ - Hứng thú thực hiện - Trẻ nhắc lại cách ngồi, cách cầm bút.

trẻ còn lúng túng, khuyến khích sự sáng tạo của trẻ. * Trưng bày nhận xét sản phẩm - Cho trẻ mang tranh treo lên giá. - Cho trẻ nhận xét tranh vẽ của mình, của bạn. + Trong những sản phẩm này con thích nhất sản phẩm nào? + Vì sao con thích? - Cô nhận xét, giáo dục trẻ. c. Kết thúc: Cô cùng trẻ cất dọn đồ dùng 3. Chơi, hoạt động theo ý thích a. Trò chơi: <i>Thi xem đội nào nhanh.</i> - Cho trẻ nêu luật chơi, cách chơi sau cho trẻ chơi 2-3 lần. b. Lao động vệ sinh - Cô phân công trẻ lao động vệ sinh lớp học và đồ dùng, đồ chơi theo tổ. - Hướng dẫn trẻ vệ sinh và sắp xếp đồ dùng đồ chơi hợp lý và đúng chỗ. - Nhận xét – tuyên dương trẻ. c. Hoạt động nêu gương * Nêu gương cuối ngày: * Nêu gương cuối tuần: *) Gây hứng thú: - Cho trẻ hát "cả tuần đều ngoan" - Trò chuyện cùng trẻ về nội dung bài hát *) Hoạt động nêu gương - Cô mời bạn tổ trưởng lên kiểm tra số cờ của các bạn trong tổ mình. - Cô hướng dẫn trẻ nhận xét mình và các bạn trong lớp xem ai xứng đáng được nhận phiếu bé ngoan. - Cô nhận xét, tặng phiếu bé ngoan cho những trẻ xuất sắc (đạt 3 cờ trở lên). - Cô mời trẻ đứng dậy nhận bé ngoan lần 1, cả lớp vỗ tay tuyên dương bạn. - Cô nhận xét, động viên và tặng bé ngoan lần 2 cho trẻ. *) Vui liên hoan văn nghệ - Cho trẻ hát, đọc thơ về chủ đề.	- Trẻ thực hiện - Trẻ mang tranh lên trưng bày - Trẻ nhận xét. Chú ý nghe - Trẻ hào hứng chơi. - Trẻ chơi trò chơi. - Trẻ cất đồ cùng cô. - Trẻ hứng thú chơi - Trẻ LDVS theo yêu cầu của cô. - Trẻ hát - Trò chuyện cùng cô - Đại diện tổ lên kiểm tra ống cờ - Trẻ nhận xét - Trẻ lên nhận bé ngoan - Hứng thú múa, hát.
---	---

Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ.

.....

.....

.....

*KHĐC-BS

.....

*Trao đổi cùng phụ huynh:

.....

Đánh giá, nhận xét của BGH

1. Ưu điểm

- Bài soạn đúng nội dung chương trình quy định đảm bảo thời gian.
- Xây dựng kế hoạch chủ đề phù hợp với kế hoạch giáo dục năm học
- Xây dựng tiết học phù hợp với độ tuổi

Gia Tiến ngày 27 tháng 3 năm 2025
Phó hiệu trưởng

Nguyễn Thị Thuận